TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NGUYÊN BÌNH** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 27/4/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGUYÊN BÌNH TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: **Bà Hoàng Thị Thu Lịch**

C*ác Hội thẩm nhân dân*: **1. Ông Ma Thanh Khỏe**

2. Bà Hoàng Thị Tuyết

***Thư ký phiên toà*: Bà Đặng Thị Huê** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng.

***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà:* Bà Nông Thùy Diệu** - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2022/TLST-HS ngày 30 tháng 3 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Hoàng Chằn P. Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 01/9/1983. Nơi sinh: ĐP, BL, Cao Bằng;

Nơi cư trú: Xóm TP, xã YL, huyện N, Cao Bằng;

Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Quốc tịch: Việt Nam.

Dân tộc: Dao. Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 0/12 (mù chữ);

Họ tên cha: Phùng Sùn T; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Họ tên mẹ: Triệu Mùi Nt; Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Cùng trú tại: Xóm N, xã S, huyện BL, tỉnh Cao Bằng;

Anh chị em ruột: Bị cáo có bảy chị em. Bị cáo là con thứ năm;

Vợ: Hoàng Mùi C. Sinh năm: 1973

Nơi cư trú: Xóm TP, xã YL, huyện N, Cao Bằng;

Nghề nghiệp: Làm ruộng;

Con: Bị cáo có hai con. Con nhỏ nhất sinh năm 2006;

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 17/01/2022 tại Cao Bằng đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: bà Hoàng Mùi P (đã chết);

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Mùi P: Hoàng Mùi C - con đẻ;

sinh năm 2003

Trú tại: Xóm TP, xã YL, huyện N, Cao Bằng. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 03/12/2021 (ngày 29/10 AL), Hoàng Chằn P đến nhà Hoàng Mùi P uống rượu, bàn bạc về việc sửa nhà bà P (Hoàng Chằn P là thợ làm nhà tại xóm TP), khi ngồi uống rượu, bà P có đeo một chiếc ví màu đen bên trong chứa một túi ni-lon đựng số tiền 9.000.000,đ (Chín triệu đồng). Do bà P say rượu, vô tình làm rơi chiếc ví xuống nền nhà khiến túi ni-lon trong ví rơi ra, ông P nhìn thấy nên đã nảy sinh ý định lấy trộm. Sau đó, hai người tiếp tục uống rượu, nhân lúc bà P không để ý, ông P dùng tay nhặt lấy chiếc túi ni-lon mà bà P đã làm rơi và nhanh chóng cất vào túi áo khác ngoài đang mặc, còn chiếc ví thì vẫn trên nền nhà. Đến 11 giờ trưa cùng ngày, khi bà P đi ra ngoài thì ông P đến gần máy xát thóc của gia đình bà P, dùng chiếc điện thoại di động màn hình cảm ứng nhãn hiệu Oppo màu vàng trắng bà P đang đặt ở đó để lấy số điện thoại cho tiện liên lạc, lưu số xong thì để điện thoại lại vị trí cũ và đi về nhà riêng.

Trong khoảng thời gian trên đường về nhà, ông P có mở túi ni-lon, đếm lại nhiều lần tiền nhưng không nhớ chính xác số tiền là bao nhiêu, có bị rơi ở đâu không. Chiều tối cùng ngày, bà P đến hỏi ông P có được lấy số tiền bà bị rơi, mất hay không thì ông P nói không được lấy. Rạng sáng ngày 04/12/2021, lo sợ bị phát hiện nên ông P đem túi ni-lon đựng số tiền 7.000.000,đ (Bảy triệu đồng) đã lấy được ở nhà bà P để ở nhà vệ sinh của bà P. Ngày 06/12/2021, bà P phát hiện số tiền 7.000.000,đ của mình ở gần chuồng lợn. Đến ngày 15/12/2021, ông P đến nhà xin lỗi và trả lại cho bà P số tiền là 2.000.000,đ (Hai triệu đồng) mà ông đã lấy của bà P vào ngày 03/12/2021.

Quá trình điều tra, bị cáo Hoàng Chằn P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Các lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của bị hại, với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 29/01/2022, bị hại Hoàng Mùi P đã chết (theo Trích lục khai tử số 05/TLKT-BS ngày 22/02/2022 của UBND xã YL, huyện N, tỉnh Cao Bằng). Bà P chết là do nguyên nhân khác, không liên quan đến vụ án. Gia đình bà P còn người thân duy nhất là con gái Hoàng Mùi C, sinh ngày 07/8/2003; trú tại xóm TP, xã YL, huyện N, tỉnh Cao Bằng – là người đại diện hợp pháp của bà Hoàng Mùi P để tham

gia giải quyết vụ án và các vấn đề dân sự phát sinh.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSNB ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng đã truy tố Hoàng Chằn P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, đề nghị áp dụn khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, đề nghị tuyên bố bị cáo Hoàng Chằn P phạm tội "*Trộm cắp tài sản*" và đề nghị xử phạt bị cáo từ 09 (chín) đến 12 *(mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Tính thời gian thử thách và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về bồi thường dân sự: Đại diện hợp pháp của bị hại Hoàng Mùi P là con gái Hoàng Mùi Chướng đã nhận lại toàn bộ tài sản và không có yêu cầu về bồi thường dân sự nên không đặt vấn đề xem xét xử lý.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hoàng Chằn P thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng bị cáo có tỏ rõ được thái độ ăn năn và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu trách nhiệm bồi thường dân sự, yêu cầu về trách nhiệm hình sự của bị cáo theo quy định cảu pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Nguyên Bình, Điều tra Viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong luật tố tụng hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Hoàng Chằn P không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội và tình tiết định khung hình phạt của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Chằn P thừa nhận hành vi phạm tội, thừa nhận kết luận điều tra và bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng với hành vi vi phạm pháp luật của mình. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 07 giờ sáng ngày 03/12/2021, tại nhà bà Hoàng Mùi P, xóm TP, xã YL, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng, lợi dụng sơ hở của bị hại làm rơi túi tiền ra khỏi người, Hoàng Chằn P đã có hành vi lén lút cầm túi tiền bên trong chứa 9.000.000,đ (Chín triệu đồng) cất vào người rối đi về là hành vi dịch chuyển tài sản của chủ sở hữu ra khỏi tầm kiểm soát của bị hại nhằm mục đích chiếm đoạt. Do vậy có đủ căn cứ để xác định hành vi của bị cáo Hoàng Chằn P đã phạm vào tội trộm cắp tài sản, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 Bộ luật hình sự.

Xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại quá trình điều tra, lời khai người làm chứng, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác đã được các cơ quan tiến hành tố tụng thu thập trong hồ sơ vụ án. Do vậy Cáo trạng số 06/CT-VKSNB ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nguyên Bình truy tố bị cáo Hoàng Chằn P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có tài sản, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Không.

Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, đã tự nguyện khắc phục hậu quả, trả lại cho bị hại toàn bộ số tiền đã trộm, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo Hoàng Chằn P sinh ra, lớn lên tại địa phương khác cũng là vùng sâu vùng xa và đến vùng xa của huyện N sinh sống, mù chữ, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự nhưng nhất thời bộc phát đã nảy sinh lòng tham nên phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm quyền sở hữu tài sản được nhà nước bảo vệ, gây mất trật tự trị an, ảnh hưởng đến an toàn xã hội, bị nhà nước quy định là tội phạm. Cần xử lý nghiêm trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Bị cáo biết hành vi trộm cắp của mình đối với bị hại P là vi phạm pháp luật, đã thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, mục đích phạm tội để chiếm đoạt tài sản, thể hiện ý thức coi thường pháp luật của bị cáo. Tuy nhiên sau khi phạm tội, bị cáo đã khắc phục hậu quả, thành khẩn và xét khả năng tự cải tạo của bị cáo vẫn đảm bảo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương. Do vậy không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cho bị cáo một cơ hội sửa chữa lỗi lầm vẫn đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về xử lý vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án đã được cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Nguyên bình xử lý và trả lại cho trả lại cho gia đình bị hại (bút lục số 13- HSVA) Hoàng Mùi P. Việc trả lại có căn cứ, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Chằn P phạm tội ***"Trộm cắp tài sản"***.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015.

- *Xử phạt:* Bị cáo Hoàng Chằn P 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng kể từ ngày tuyên án 27.4.2022. Giao người bị kết án cho UBND xã YL, huyện N, tỉnh Cao Bằng quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về vật chứng của vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Vật chứng đã được trả lại cho bị hại nên không đặt vấn đề xem xét.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Buộc bị cáo Hoàng Chằn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, người có quyền lợi liên quan. Báo quyền kháng cáo cho bị cáo, người có quyền lợi liên quan trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi liên quan;
- UBND xã M;
- Lưu HS;
- Lưu AV.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên tòa

Hoàng Thị Thu Lịch